

Số: 254/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 17 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 342/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020, giữa:

Chị Đỗ Thị N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn C, xã T, huyện T1, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Viết H; địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Viết H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Viết H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Viết H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Viết Tùng D sinh ngày 02 tháng 12 năm 2009; chị Đỗ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc A sinh ngày 27 tháng 7 năm 2014 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Viết H tự thỏa thuận giao nhận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Viết H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị N nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000920 ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Đỗ Thị N được hoàn trả lại 150.000 đồng. Chị Đỗ Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Liên Khê, H. Thủy Nguyên
(Đăng ký kết hôn số 121 ngày 22/12/2008);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huân

